

XÃ HỘI HỌC THỰC NGHIỆM

MỘT SỐ BIẾN ĐỔI TRONG TÂM LÝ XÃ HỘI TA NHỮNG NĂM GẦN ĐÂY QUA VIỆC CHUYỂN ĐỔI HỆ GIÁ TRỊ

ĐỨC UY*

Giá trị học nói chung tức khoa học về các giá trị, và việc vận dụng nó vào xã hội nói riêng ở nước ta là việc mới mẻ ⁽¹⁾. Khái niệm “giá trị” trong xã hội học và tâm lý học xã hội có nhiều nét giống nhau ở chỗ giá trị trong xã hội học tương ứng với khái niệm “tâm thế, thái độ” (attitude), trong tâm lý học xã hội, nó chỉ cơ sở (basic) *định hướng* trong hành vi và hoạt động của con người. Ngoài một vài khảo sát sơ lược giới thiệu đã lâu hình như chưa có những nghiên cứu về giá trị học ở nước ta. Trong bài này tôi thử nêu lên một số xu hướng biến đổi trong hệ giá trị của xã hội Việt Nam những năm gần đây với hy vọng tìm hiểu biến đổi trong tâm lý xã hội nước ta.

Hiện trạng kinh tế xã hội của thời kỳ quá độ (chặng đầu) vừa phản ánh vừa là hệ quả của các cấu trúc xã hội-kinh tế-văn hóa - tâm lý. Nhìn chung có thể nói rằng cấu trúc tâm lý xã hội hết sức đa dạng, phong phú, đa tạp hỗn hợp, đan xen nhiều yếu tố của tâm lý (và hệ tư tưởng nữa) xã hội chủ nghĩa (ở dạng quá độ chưa định hướng, mới định hướng) phong kiến, tư sản, tiểu nông, tiểu tư sản v.v... mà đôi khi chúng ta chưa tách biệt.

Những mốc niên biểu lịch sử thường đánh dấu những chuyển biến trong đời sống tâm lý của một xã hội, tuy rằng lịch sử không nhất thiết phải trùng hợp với tâm lý. Có thể nói rằng từ sau 1975, khi giải phóng miền Nam, đặc biệt sau khi thống nhất nước nhà về mặt chính trị, tức về mặt nhà nước (1978) trong tâm lý của xã hội ta, nói nôm na, tức trong suy nghĩ, tình cảm và cách ứng xử, đã có những thay đổi quan trọng. Tâm lý xã hội-một dạng của ý thức xã hội (hoặc một dạng hình thức độc lập của đời sống tinh thần xã hội) thường thay đổi sau đời sống kinh tế, xã hội, chính trị tạm thời ghi nhận những thành tố trực tiếp của nó là tâm lý tiểu nông và tâm lý phong kiến (hơn là tâm lý và hệ tư tưởng tư sản), bởi vì một nền nông nghiệp nhỏ, dù cho có một số cơ sở công nghiệp xây dựng từ những năm 60, vẫn chưa đủ tạo nên một cấu trúc tâm lý công nghiệp hiện đại được.

Do chưa có những nghiên cứu tâm lý xã hội một cách hệ thống và bằng một hệ phương pháp khoa học hiện đại, nên chưa có thể xác định được những đặc điểm và những biểu hiện của nó. Song trong khoảng 10 năm qua, tâm lý của xã hội Việt Nam

* Phó tiến sĩ Tâm lý học, Chuyên viên nghiên cứu Viện Mác - Lênin

⁽¹⁾ Theo tôi nên có nhiều những bài để góp phần hình thành việc nghiên cứu giá trị học ở nước ta, chẳng hạn một bài hay “Người Mỹ sống bằng những giá trị nào” của L.Kolts trong tạp chí Xã hội học, số 2 - 1989.

quả đã có những biến đổi đáng kể qua những quan sát thực tế, những công trình nghiên cứu văn hóa và xã hội rải rác ở mọi miền. Ở đây chúng tôi chỉ thử nêu một số biến đổi tâm lý diễn ra xung quanh sự chuyển đổi hệ thống giá trị với nghĩa mà *Szczepanski Jan*, nhà xã hội học Ba Lan quan niệm (giá trị là những đối tượng vật chất và tinh thần, có thật và hư ảo, mà con người, tập đoàn và cá nhân coi trọng theo đuổi, giữ gìn và muốn chiếm hữu, v.v...).

Chúng ta giả thiết là trước 1975 xã hội ta có một hệ thống giá trị cơ bản gắn liền với chiến tranh, cuộc chiến tranh nhân dân nhằm giải phóng dân tộc suốt 30 năm và một hệ thống giá trị tiểu nông-phong kiến và một số yếu tố của hệ giá trị tư sản ngoại lai, v.v... nhìn chung, những thay đổi tâm lý xã hội ở Việt Nam diễn ra đồng thời và do những sự kiện, quá trình xã hội, kinh tế sau:

1. Chuyển từ chiến tranh nhân dân sang đời sống hòa bình.
2. Chuyển từ cơ chế quan liêu, bao cấp sang cơ chế phi quan liêu hóa.
3. Chuyển từ nền kinh tế quốc doanh, tập thể sang nền kinh tế nhiều thành phần và hợp tác, hỗn hợp.
4. Chuyển từ sự quản lý xã hội với mô hình đơn giản, duy ý chí và ảo tưởng sang mô hình chủ nghĩa xã hội hiện thực.
5. Chuyển từ nền kinh tế hiện vật tự cung tự cấp dần dần sang nền kinh tế có yếu tố hàng hóa với sự phá vỡ thế khép kín, cởi mở, giao lưu với nước ngoài.
6. Sự xuất nhập (tích cực và tiêu cực) của khoa học, kỹ thuật, văn hóa, nghệ thuật từ nước ngoài vào (chẳng hạn nạn video đen).
7. Những biến dạng sai lầm trong xây dựng chủ nghĩa xã hội ở ta nói chung, ví dụ tệ quan liêu, chủ nghĩa duy ý chí, ảo tưởng, quan niệm đơn giản về con người, tập thể, sự vi phạm dân chủ, pháp luật, v.v... và các nhân tố khác cũng như việc sửa chữa, uốn nắn những biến dạng, sai lầm đó.

Ở cấp độ vĩ mô, cũng nên chú ý đến những nhân tố lịch sử bao trùm, như trình độ phát triển thấp của xã hội Việt Nam: tiền tư bản-tiền sản xuất hàn hóa, tiền dân chủ - tiền khoa học, bởi vì sẽ không thể hiểu được thực trạng tâm lý của một xã hội trong một thời điểm nhất định, nếu không tính đến người được cá nhân hóa, nên cần tách bạch với tâm lý cá nhân chủ nghĩa. Thiết tưởng đây cũng là một đề tài lý thú của tâm lý xã hội cần khảo sát sâu hơn nữa bằng các phương pháp hiện đại.

Cũng cần chú ý đến quá trình chuyển đổi từ hệ giá trị tinh thần đạo đức sang hệ giá trị vật chất - kinh tế trên quy mô rộng. Sự chuyển đổi này đang gây nên những đánh giá khác nhau trong dư luận xã hội, bởi vì giới quản lý và giới khoa học chưa có những khảo sát khoa học về vấn đề này. Theo tôi, thực ra ở đây có sự nhầm lẫn là không phải sự thay thế hai hệ giá trị thuộc các hệ thống khác nhau mà chính là chuyển từ hệ giá trị này sang hệ giá trị khác của cùng một hệ thống (chẳng hạn hệ thống giá trị đạo đức), bởi vì trong bất cứ xã hội nào cũng vẫn hành một hệ giá trị đạo đức nhất định. Quả là ở ta, suốt thời gian dài, đạo đức được coi trọng đặc biệt, xem như là một yếu tố quan trọng trong chiến tranh nhân dân. Và lại vốn là xã hội tiền tư bản - phong kiến lạc hậu, kinh tế kém phát triển, thì sự quá đề cao các giá trị đạo đức là tất yếu khách quan. Song, bất kể cái gì khi bị gán cho nó cái chức năng quá lớn, vốn không có thì sự tự điều chỉnh của xã hội là tất yếu. Đạo đức hóa những vấn đề kinh tế - xã hội là biểu hiện cụ thể của tình hình này.

Thực ra, đời sống tâm lý tinh thần hiện nay của xã hội ta đang rất phong phú đa dạng và hỗn tạp. Các quá trình diễn ra đan xen chồng chéo với nhau, và khó có thể xác định quá trình này (sự chuyển đổi) đang chiếm ưu thế. Không có thể khác được trong một xã hội ở chặng đầu của thời kỳ quá độ với những nét độc đáo, song nó không nằm ngoài các quy luật chung. Ngay cái *quá trình khác nữa là chuyển từ những giá trị quan liêu (làm quan, bổng lộc, quan dạng, chần biên chế) sang giá trị công dân cũng là hiện tượng rất lý thú*. Chắc chắn quá trình này kèm theo quá trình cá nhân hóa đời sống con người sẽ mạnh mẽ khi có “sự phi nhà nước hóa” tức nhà nước thực hiện những chức năng cơ bản của nó (như an ninh quốc gia, chính sách xã hội, các điều chỉnh vĩ mô).

Nói tóm lại, đang có những quá trình tâm lý xã hội xảy ra do việc chuyển đổi từ hệ giá trị này sang hệ giá trị khác và từ sự tương tác của các hệ giá trị khác nhau như đã trình bày ở trên. Chúng đang là các thành tố cấu tạo nên đời sống tâm lý tinh thần ở xã hội ra những năm gần đây và sắp tới. Thiết tưởng chỉ khi nào chúng ta “mô hình hóa” được những quá trình kinh tế xã hội vĩ mô trong sự tương tác biện chứng thì mới có thể khảo sát các vấn đề tâm lý xã hội của cá nhân, tập thể và các nhóm, cộng đồng, giai cấp, tầng lớp khác nhau được. Đến lượt nó, những khảo sát vi mô này, có thể soi sáng thêm những quá trình vĩ mô. Chúng tôi chỉ xem những nhận xét trên là tản mạn và như một giả thiết mà thôi. Cần tách bạch từng quá trình và khảo sát bằng các phương pháp khác nhau thì may ra sẽ có một bức tranh tâm lý xã hội chúng ta hiện nay và dự báo những quá trình sẽ xảy ra. Chẳng hạn khi “Mở cửa”, chúng ta thấy sự tranh đua và triệt tiêu, sự tương tác lẫn nhau của các hệ giá trị tư sản, xã hội chủ nghĩa, phong kiến, tiểu nông v.v... Giá trị học hơn bao giờ hết cần sớm được xây dựng và đem ứng dụng vào tâm lý học xã hội. Đó phải chăng là một con đường cần đi?

Tóm lại, cần lưu ý một điều rằng, hệ thống giá trị xã hội ở nước ta hiện nay rất phức tạp và pha tạp, phản ánh trạng thái quá độ của xã hội. Nói chính xác hơn thì hệ thống giá trị xã hội ở ta hiện nay gồm nhiều hệ còn với tư cách là những yếu tố, mà chúng tôi giả thiết là : xã hội chủ nghĩa, tiểu tư sản, phong kiến, tư sản, cấu thành một cách hết sức rối rắm mà người nghiên cứu phải bóc ra từng cái một. Nếu không, khó có thể nhận dạng được, hoặc nhận xét một cách chung chung, trừu tượng hoặc chỉ thấy tính chất xã hội chủ nghĩa của nó mà thôi.

Thử phân tích thói “*sĩ diện*” xem như một giá trị, tức là cái danh hã, sợ mất uy tín giả. Có sĩ diện phong kiến với những nhân tố lịch sử cổ, cận và hiện đại của nó. Điều này cho đến nay, giới tâm lý học xã hội chưa chú ý tới, do đó rất có thể lý giải các hiện tượng hiện thấy rằng các sự việc trước mắt. Cuối cùng, cần nêu lên nhân tố - yếu tố chiến tranh lâu dài từ 1945 đến 1975, 30 năm chiến tranh nhân dân và chính nghĩa đã gây nên một *loạt tâm lý xã hội thời chiến*⁽¹⁾ : những quan niệm, lối sống của cả một xã hội, các giai cấp, tầng lớp sống trong đó. Tóm lại, trước khi đi vào xem xét những biến đổi trong tâm lý xã hội ta trong khoảng 10 năm gần đây, thiết nghĩ cũng cần nêu lên những nhân tố lịch sử, những quá trình, những sự kiện lớn đang diễn ra trước mắt dẫn đến sự chuyển đổi hệ giá trị từ truyền thống sang hiện đại. Tâm lý, trước hết là một quá trình, cho nên ở đây cũng không nên xem những biến đổi ấy là

⁽¹⁾ Mặt tiêu cực của tâm lý thời chiến như: tạm bợ, phá hoại, tiêu diệt, coi thường sinh mạng con người mà hậu quả của nó ngày nay bộc lộ ra như tính xâm kích, tính xung động.

những quá trình ổn định kết thúc, mà mới chỉ là những xu hướng đan xen, phức tạp song có thể và cần bóc tách ra từng quá trình một. Những nhận xét của chúng tôi căn cứ phần nào vào những nghiên cứu riêng từ năm 1978, trên đối tượng nông dân, học sinh, thanh niên ở phía Bắc và phía Nam trong những năm gần đây và những nghiên cứu của các tác giả khác đã công bố. Ở đây, cũng cần nêu lên một nhận định là : *sự chuyển từ những giá trị mới⁽¹⁾ đang trở thành một quá trình sâu rộng diễn ra trên phạm vi toàn xã hội nhờ quá trình đổi mới* giúp mọi người soát xét lại những giá trị mà mình đã theo đuổi lâu nay. Sự đổi mới nhận thức về chủ nghĩa xã hội đang giúp ta quay trở lại thực tế trần thế, có thực của nó. Chủ nghĩa duy ý chí và không tưởng đang được thay thế bằng chủ nghĩa hiện thực, các giá trị hiện thực như việc làm, nghề nghiệp, đồng lương, lợi ích vật chất, những giá trị của đời thường. Những giá trị duy vật với nghĩa rộng nhất của từ này đang được thay thế cho những giá trị tinh thần mà quần chúng theo đuổi và xem là những giá trị cao nhất. Ở đây, cần lưu ý đến một thái cực có vẻ nghiêng về giá trị vật chất hơn là giá trị tinh thần. Hình như vừa qua chúng ta nhầm lẫn tâm lý thực dụng với tâm lý kinh tế. Sự đổi mới của chủ nghĩa xã hội thế giới từ chủ nghĩa không tưởng nông dân, quay trở lại chủ nghĩa hiện thực, đồng thời cũng là một quá trình tâm lý xã hội sâu rộng, rõ nhất là ở nước ta. Quá trình này kèm theo quá trình khác là hạch toán kinh tế không chỉ trong đời sống kinh tế mà cả trong đời sống xã hội tỏ ra sâu đậm và phức tạp hơn ở nước ta, vì nền kinh tế hiện vật thời chiến cung cấp và bao cấp, đặc biệt nền kinh tế hàng hóa hầu như chưa có đã duy trì lâu cái tâm lý xã hội trong giao tiếp là *hiện vật hóa chứ chưa phải là hàng hóa và tiền tệ hóa từ tâm lý coi thường kể cả kinh đồng tiền đang chuyển sang quý trọng “giá trị” đồng tiền*, từ chỗ bao cấp sang chỗ tự lập, học làm ra tiền ở trên quy mô vĩ mô và vi mô.

Tâm lý và đạo đức gắn liền với nhau, về khía cạnh này chúng ta cũng đang chuyển từ tâm lý chiến đấu và đạo đức chiến đấu sang đạo đức làm ăn kinh doanh. Tâm lý công nghiệp đang hình thành. Tâm lý chiến tranh đang làm trở ngại cho lối sống công nghiệp, bởi vì con người chiến đấu (quân sự) là kiểu người khác, có những đức tính khác con người kinh tế. Con người kinh tế gắn với các đức tính năng nổ, chăm chỉ cần cù, thực thà, sòng phẳng, biết tính toán, tiết kiệm... mà thời gian và năng suất phải được coi trọng như một giá trị.

Các giá trị cá nhân: đời sống riêng tư, ý thức cá nhân, lợi ích, nghĩa vụ, suy nghĩ hành động cá nhân cũng đang nhanh chóng thay thế cho tâm lý - giá trị tập thể - cộng đồng. *Quá trình cá nhân hóa đời sống tâm lý con người, kèm theo và sinh ra do quá trình cá nhân hóa sở hữu của người nông dân⁽²⁾*. Cá nhân hóa và tập thể hóa, (cộng đồng hóa) là hai quá trình sống của con người. Có sự chuyển đổi từ cực này sang cực khác là do trong một thời gian dài chúng ta coi trọng tập thể và cộng đồng hơn cá nhân, cho nên tất yếu dẫn đến quá trình cá nhân hóa, cá tính hóa con người. Theo tư duy mới, mọi quá trình tâm lý bắt đầu từ cá thể, cá nhận, ở đây tâm lý còn sĩ diện

⁽¹⁾ Chẳng hạn “thời gian” với tư cách là một giá trị trong hệ giá trị của chiến tranh, “con người chiến đấu”, hết sức quan trọng (chọn thời điểm xuất kích hay đúng có thể thắng hay bại) khi chuyển sang hệ giá trị mới của kinh doanh thì, thời gian vẫn được xem như một giá trị “THỜI GIAN LÀ TIỀN” tuy với một nội dung giá trị học mới. Vậy ở đây có sự kế thừa một yếu tố hay (hay phủ định biện chứng) chuyển đổi của hệ giá trị của “con người chiến đấu” sang hệ giá trị của “con người kinh tế”, cần làm sáng tỏ hơn nữa.

⁽²⁾ Và cả đổi mới các hình thức sở hữu nhà nước, xã hội.

tiểu tư sản và sĩ diện tự sản. Lẽ đương nhiên trong hệ giá trị xã hội xã hội chủ nghĩa không thể có giá trị này mà chỉ có giá trị “danh dự” lòng tự tôn. Sự hiện diện giá trị giả “sĩ diện” trong hệ thống giá trị xã hội sẽ làm méo mó, đẩy lùi những giá trị khác. Đáng chú ý theo những nghiên cứu, khảo sát bước đầu, thì giá trị “sĩ diện” (“sĩ hảo”) đang bị đẩy lùi trước những giá trị hiện thực chủ nghĩa hay thực dụng chủ nghĩa. Nhân đây cũng cần phải phân biệt chủ nghĩa hiện thực (không phải trong lý luận văn học) và chủ nghĩa thực dụng mà đôi khi ngay trong sách báo chính luận cũng thẳng tắp tách bạch rạch ròi. Về điểm này chúng ta cũng thấy có những biến đổi quan trọng trong tâm lý của xã hội là từ chủ nghĩa ảo tưởng, duy tâm chuyển mạnh sang các giá trị hiện thực và hiện thực xã hội chủ nghĩa, tức hệ giá trị ĐỔI MỚI như : sự thật, dân chủ công khai, trung thực, đối thoại.

Nổi bật nhất là thái độ tức tâm lý đối với ĐỒNG TIỀN xem như một giá trị. Ngay ở đây chúng ta cũng thấy hai khía cạnh đó là khía cạnh của chủ nghĩa thực tế (hiện thực-realism) và chủ nghĩa thực dụng từ khi xuất hiện bài về : “Tiền là tiên là phật”... (pholklor hiện đại: ca dao, hò, vè, thơ truyền miệng cũng như in ấn trong dân gian là một nguồn thông tin khá quan trọng cho các nhà tâm lý học xã hội mà cho đến nay chúng ta chưa thật quan tâm thu thập). Từ chỗ không coi trọng đồng tiền với tư cách là một giá trị xã hội, giờ đây trong xã hội đã có hai thái độ rõ rệt là coi trọng đồng tiền và thần thánh hoá đồng tiền. Quá trình tâm lý xã hội là có tính khách quan, phản ánh các quá trình kinh tế đang diễn ra trong xã hội khi chuyển từ nền kinh tế, hiện vật, tự nhiên, tự cung, tự cấp, bao cấp sang nền kinh tế hạch toán, tự chủ kinh doanh, kế hoạch thị trường. Đồng tiền đã xuất hiện từ lâu trong xã hội Việt Nam, nhưng chỉ thật sự trở thành một giá trị kinh tế-xã hội khi chuyển sang nền kinh tế hàng hóa thật sự.

Điều lý thú nhất là hiện nay trong xã hội là, khi nói đến ĐỒNG TIỀN vẫn có cái thành kiến, định kiến vô lý đối với nó, một số người khi nói đến tiền là như có vẻ khinh bỉ, coi thường. Cũng sẽ rất lý thú nếu ngay đây ta khảo sát một chùm giá trị “sĩ diện-đồng tiền”.

Khi nói đến những biến đổi tâm lý xã hội thông qua sự chuyển đổi, đan xen các hệ giá trị thì nhất thiết không được quên chúng ta chấp nhận xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần và tương ứng với nó là một xã hội nhiều tầng lớp xã hội khác nhau. Trong giai cấp công nhân, những biến đổi tâm lý khác với trong viên chức, cán bộ khoa học kỹ thuật. Trong cái gọi là tầng lớp cá thể khác với cán bộ quản lý lãnh đạo khác với người dân bình thường.

Chưa bao giờ chúng ta sống một thời kỳ phong phú, phức tạp và lý thú như bây giờ, ngay cả so với thời kháng chiến xét về mặt nào đó bởi vì trong chiến tranh nhân dân, hệ giá trị dân tộc (độc lập-tự do cho dân tộc) là hệ giá trị chủ đạo và thiết yếu nhất, nổi lên, chiếm vị trí hàng đầu so với những hệ giá trị khác nhau chưa xuất hiện hoặc tạm thời chuyển xuống hàng dưới. Ngày nay sau khi giành được độc lập, thống nhất đất nước, khi chuyển sang xây dựng hòa bình và bảo vệ xã hội chủ nghĩa thì tâm lý học xã hội đứng trước những nhiệm vụ to lớn chưa từng có là nhận dạng và góp phần thay đổi tâm lý của toàn xã hội theo định hướng và quan điểm xã hội chủ nghĩa.